

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2025

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú	
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ			
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
I	Đất																
II	Nhà																
III	Xe ô tô																
IV	Công cụ dụng cụ	73.645.000		0								2.050.000	2.050.000		0		
1	Lưu điện	10.000.000		0			X				Đã thanh lý xong, đã nộp tiền vào kho bạc						
2	Ổ cứng máy tính	2.500.000		0			X										
3	Giá đựng công văn	1.000.000		0			X										
4	Lưu điện	4.300.000		0			X										
5	Máy hút ẩm	19.250.000		0			X										
6	Bàn làm việc	2.695.000		0			X										

7	Ghế Inox	2.200.000		0			X								
8	Lưu điện	10.400.000		0			X								
9	Bộ đựng mẫu	500.000		0			X								
10	Kính lúp	1.400.000		0			X								
11	Lưu điện	5.400.000		0			X								
12	Bộ sàng rây	2.500.000		0			X								
13	Xiên lấy mẫu 1,5m	1.000.000		0			X								
14	Xiên lấy mẫu 30cm	800.000		0			X								
15	Lưu điện	9.700.000		0			X								

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

Nam Định, ngày 20 tháng 5 năm 2024
CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phương

Nguyễn Quỳnh Trang

Trần Ngọc Chính